

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 117/2024/HS-ST
Ngày 10/9/2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lường Văn Dũng.

2. Ông Nguyễn Duy Hưng.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 117/2024/HSST ngày 14/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2024/QĐXXST-HS ngày 28/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Giàng A C** (Không có tên gọi khác), sinh ngày 29 tháng 7 năm 2006; (đến ngày thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo 17 tuổi 05 tháng 02 ngày); bị cáo sinh ra tại tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản Trung S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Giàng A V, sinh năm 1985 và bà Phàng Thị M, sinh năm 1990; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giam từ ngày 28/3/2024 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C:

Bà Mai Thị Thanh L, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, vắng mặt có lý do.

- Bị hại:

+ Anh **Vàng A M1**, sinh ngày 05/7/2006.

Nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Anh **Sùng A D**, sinh ngày 17/4/2006.

Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Vàng A M1:

Ông **Trịnh Ngọc M2** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, vắng mặt có lý do.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Sùng A D:

Bà **Triệu Thị H** - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, vắng mặt có lý do.

- Những người làm chứng:

+ Anh **Hờ A P**, sinh năm 2005.

Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Chị **Thào Thị O**, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Bản NE, xã M, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Cháu **Ly A H1**, sinh ngày 14/12/2006, Người đại diện hợp pháp: Anh **Ly A S1**, sinh năm 1989 (Bố đẻ cháu Ly A H1).

Cùng địa chỉ: Bản D, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

- Những người có nghĩa vụ liên quan:

+ Cháu **Ly A B**, sinh ngày 04/9/2007; Người đại diện hợp pháp: Anh **Ly A T**, sinh năm 1985 (Bố đẻ của cháu Ly A B).

Cùng địa chỉ: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Cháu **Ly A P1**, sinh ngày 05/3/2008; Người đại diện hợp pháp: Ông **Ly Bua L1**, sinh năm 1972 (Bố đẻ của cháu Ly A P1).

Cùng địa chỉ: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Cháu **Ly A C1**, sinh ngày 03/11/2006; Người đại diện hợp pháp: Anh **Ly Giống C2**, sinh năm 1987 (Bố đẻ của cháu Ly A C1).

Cùng địa chỉ: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Cháu **Và A H2**, sinh ngày 06/9/2007; Người đại diện hợp pháp: Chị **Và Thị C3**, sinh năm 1984 (Mẹ đẻ của cháu Và A H2).

Cùng địa chỉ: Bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Anh **Lầu A D1**, sinh ngày 20/5/2005.

Nơi cư trú: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Anh **Vàng A C4**, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: Bản NC, xã H, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Cháu **Giàng A T1**, sinh ngày 09/12/2008; Người đại diện hợp pháp: Anh Giàng A S2, sinh năm 1982 (Bố đẻ của cháu Giàng A T1).

Cùng địa chỉ: Bản Trung S, xã K, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 31/12/2023, Giàng A C cùng Thào Thị O, Giàng A T1, Vàng A C4, Và A H2, Vàng A D2 và Vàng A M1 rủ nhau góp tiền mua thức ăn và bia tại khu vực đồi đất trống thuộc bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tại đây, C uống hết khoảng 5 đến 6 lon bia. Sau khi ăn uống xong, mọi người tiếp tục rủ nhau đi xuống hồ NU để chơi tiếp thì gặp nhóm thanh niên khác gồm Ly A H1, Thào A M3, Sùng A D, Lầu A, Ly A C1, Ly A P1, Ly A B, Hờ A P đi xe máy đến chỗ nhóm của Giàng A C. Vàng A D2 nói với nhóm kia “chúng mày có muốn đánh nhau không, đánh tay bo với tao”, D2 nói xong thì H2 và C4 ra xin lỗi nhóm kia, không ai nói gì nữa. Sau đó, nhóm của C tiếp tục đi về hồ NU. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi C điều khiển xe mô tô chở O đi xuống đến khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ thì thấy C4, H2, M1 đang đánh nhau với nhóm thanh niên kia. C chạy lại chỗ H2 và M1 để giúp đánh lại nhóm thanh niên kia thì bị 02 thanh niên dùng tay, chân đâm đá vào người và ngã xuống đất. Do bức tức vì bị đánh nên C chạy ra chỗ để xe mô tô cách đó khoảng 10 mét, lấy trong cốp xe 01 con dao gấp có nút bấm, cán dao bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm, rộng khoảng 3 cm, lưỡi dao bằng thép có mũi nhọn, sắc dài khoảng 5cm, bản rộng khoảng 2 cm cầm bằng tay phải, bật lưỡi dao lên, chạy đến chỗ nhóm bạn của C đang bị đuổi đánh gần khu vực cống nước. C chạy lại gần phía sau Ly A, tay phải cầm cán dao, mũi dao hướng xuống đất, lưỡi dao quay vào trong người đâm 02 nhát theo hướng từ phải qua trái, từ dưới lên trên và ngược lại từ trái qua phải, từ trên xuống dưới trúng vào phần sườn dưới nách phải và phần vai phía sau lưng bên phải H1, H1 bị đâm trúng nên bỏ chạy. Lúc này, C nhìn thấy Vàng A M1 đang vật nhau với Sùng A D ở đường, khi C chạy đến thì bị D dùng chân trái đá vào người nên C dùng tay trái tóm vào chân trái của D rồi giữ kẹp vào nách trái của mình. Tay phải cầm dao giơ lên đâm 2 nhát hướng từ trên xuống dưới trúng vào phần đùi và mông phía bên trái của D, bị đau D bỏ chạy, C không đuổi theo D. Sau đó, C nhìn thấy M1 đang đánh nhau với Ly A P1 thì tiếp tục cầm dao như cũ chạy lại gần chỗ M1 đang vật nhau với P1. Lúc này, P1 đang quay lưng về phía C, C vung dao lên cao định đâm vào phần vai bên phải của P1 nhưng do hai người này đang vật lộn với nhau qua lại nên C đã đâm một nhát hướng từ trên xuống dưới vào phần hõm vai bên phải của M1. Ly A P1 bỏ

chạy về hướng bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. C đuổi theo Ly A P1 một đoạn khoảng 05 đến 06m rồi dừng lại và quay về đến khu vực gần cống nước, lúc này C biết đã gây thương tích cho nhiều người nên đã gấp con dao lại rồi ném mạnh về phía khe suối phía dưới đường rồi chạy ra chỗ M1 đang bị thương đưa đi cấp cứu ở trạm y tế xã N. Hồi 15 giờ 10 phút ngày 31/12/2023, bà Quảng Thị K trú tại bản T, xã N, huyện Đ đến Công an xã N, huyện Đ để trình báo. Ngày 05/01/2024, người đại diện hợp pháp của Vàng A M1 và Sùng A D có đơn yêu cầu giải quyết vụ việc theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/02/2024, người đại diện hợp pháp của Ly A H1 anh Ly A S1 có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với Giàng A C.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã thu giữ được vật chứng sau:

- 01 (một) chiếc áo phông cộc tay, cổ tròn màu đen, viền trắng trước ngực trái có in logo hình mặt người đeo kính, đã cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí mặt sau lưng áo cách chỉ nối ống tay phải 3,5 cm có vết rách thủng áo kích thước 01x0,3cm; Tại vị trí mặt sau lưng áo dưới ống tay phải 02cm có 03 vết rách, thủng áo cùng hướng từ phải qua trái có kích thước lần lượt là 1,3 x 0,2 cm; 1,5 x 0,2 cm; 01 x 0,1 cm; tạm giữ của Ly A H1.

- 01 (một) chiếc dép màu trắng chân phải, đã cũ đã qua sử dụng, cỡ 42, trên có lo gô chữ màu xanh PARIS SAINTGERMAIN. T2 tại biên bản xác định hiện trường của Công an xã N, huyện Đ.

- 01 (một) chiếc mũ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng, có dòng chữ màu trắng MI KEN CO. Thu giữ tại biên bản xác định hiện trường của Công an xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 16/2024/KLTTCT-TTPY ngày 06/2/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận Sùng A D như sau:

- 01 sẹo phần mềm ở mặt ngoài mông trái, có kích thước: 9cm x 0,6cm, sẹo phẳng, màu nâu = 3%.

- 01 sẹo phần mềm ở 1/3 trên mặt ngoài đùi trái, có kích thước: 0,4 cm x 0,3 cm, sẹo phẳng, màu nâu =1%.

- 01 sẹo phần mềm ở mặt trước đùi trái, có kích thước: 20,5 cm x 0,6 cm, sẹo phẳng màu nâu = 3%.

- Đứt cơ tứ đầu đùi trái, đã khâu nối, vận động còn hạn chế = 7%.

Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Sùng A D tại thời điểm giám định là 13%. Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể của Sùng A D phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 17/2024/KLTTCT-

TTPY ngày 06/2/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận Vàng A M1 như sau:

- 01 sẹo phần mềm ở 1/3 giữa xương đòn phải, có kích thước: 1,8cm x 0,4cm, sẹo phẳng, màu nâu = 1%.
- 01 sẹo phần mềm ở đường nách giữa tương ứng khoang liên sườn 6-7, có kích thước: 3cm x 2cm, sẹo phẳng, màu nâu = 2%.
- Tổn thương màng phổi phải, đã phẫu thuật, không để lại di chứng = 4%.
- Tổn thương nhu mô phổi phải, đã phẫu thuật, không để lại di chứng = 8%.

Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Vàng A M1 tại thời điểm giám định là 14%. Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể của Vàng A M1 phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 18/2024/KLTTCT-TTPY ngày 06/2/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ kết luận Ly A H1 như sau:

- 01 sẹo phần mềm ở bả vai phải, có kích thước: 1,1cm x 0,5cm, sẹo lõm màu hồng = 1%.
- 01 sẹo phần mềm ở đường nách giữa tương ứng khoang liên sườn 5-6 bên phải, có kích thước: 3cm x 0,4cm, sẹo lõm màu hồng = 2%.

Kết luận: Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho Ly A H1 tại thời điểm giám định là 3%. Các dấu vết thương tích để lại trên thân thể của Ly A H1 phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên.

Bị hại anh Sùng A D anh Vàng A M1 được người nhà đưa đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Đ từ ngày 31/12/2023 đến ngày 08/01/2024 ra viện.

Bản Cáo trạng số: 72/CT-VKSĐBD ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên truy tố Giàng A C về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo Điểm d Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Giàng A C cả tội danh và điều luật đã áp dụng. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d khoản 3 Điều 134; Điều 90, 91, Khoản 4 Điều 98, Điều 101, Điều 38; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng A C từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo phong cộc tay, cổ tròn màu đen, viền trắng trước ngực trái có in logo hình mặt người đeo kính, đã cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí mặt sau lưng áo cách chỉ nối ống tay phải 3,5 cm có vết rách thủng áo kích thước 01 x 0,3 cm; Tại vị trí mặt sau lưng áo dưới ống tay phải 02 cm có 03 vết rách, thủng áo cùng hướng từ phải qua trái có kích thước lần lượt là 1,3 x 0,2 cm; 1,5 x 0,2 cm; 01 x 0,1 cm; tạm giữ của Ly A H1, 01 chiếc dép màu trắng chân phải, đã cũ đã qua sử dụng, cỡ 42, trên có lo gô chữ màu xanh PARIS

SAINTGERMAIN và 01 chiếc mũ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng, có dòng chữ màu trắng MI KEN CO là vật không còn giá trị sử dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện thoả thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Biên bản thoả thuận bồi thường hồi 13 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2024 giữa bị cáo Giàng A C và bị hại Sùng A D. Bị cáo phải bồi thường cho bị hại các khoản chi phí là: 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*) hiện tại bị cáo đã bồi thường cho bị hại được 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), số tiền còn lại là: 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*), bị cáo và gia đình sẽ bồi thường nốt số tiền trên chậm nhất vào ngày 31/01/2025 (Dương lịch).

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, M4 án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự đối với bị cáo Giàng A C.

Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản Luận cứ bào chữa: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều d Khoản 3 Điều 134, Điều 50, Điều b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 31, 90, 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Giàng A C, đề nghị HĐXX. Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Giàng A C dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Về phần dân sự: Các bên tự thoả thuận mức bồi thường, bị hại Vàng A M1 không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ý chí của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, phù hợp với quy định tại Điều 3 của Bộ Luật dân sự, người bào chữa đề nghị HĐXX ghi nhận sự thoả thuận của các bên. Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Kiểm sát viên tranh luận: Tại bản Luận cứ người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Giàng A C dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Căn cứ vào mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị của người bào chữa là không có căn cứ. Bởi lẽ, hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho các bị hại là Vàng A M1 14%, Sùng A D 13%. Do đó, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đề xuất mức án từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù đối với bị cáo Giàng A C. Người bào chữa đề nghị HĐXX xem xét, cân nhắc khi nghị án, không tranh luận gì thêm.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Vàng A M1, có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản Luận cứ bảo vệ cho bị hại như sau:

- Về tội danh: Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đồng ý với Kết luận điều tra của Công an Đ và Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố đối với Giàng A C về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo Điều d Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các lời khai nhận tội của Giàng A C phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trọng hồ sơ vụ án. Hành vi, vi phạm pháp luật của Giàng A C đã xâm phạm đến sức khỏe của nhiều người, làm thiệt hại đến sức khỏe của Vàng A M1 là 14% thương tích, Sùng A D 13% thương tích.

- Về trách nhiệm dân sự: Sau khi Vàng A M1 bị Giàng A C gây thương tích tính đến nay Của cũng đã bồi thường thiệt hại cho Vàng A M1 02 lần là 1.200.000đ (*Một triệu, hai trăm nghìn đồng*). Quá trình giải quyết vụ án hai bên đã thoả thuận, thương lượng và không yêu cầu Giàng A C phải bồi thường cho Vàng A M1 một khoản tiền gì nữa, vì M1 thấy lỗi xảy ra trong đó cũng có lỗi một phần của M1. Xét thấy việc thoả thuận này hai bên tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật, nên đề nghị HĐXX xem xét.

- Về trách nhiệm hình sự: Bị hại Vàng A M1 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Giàng A C. Đề nghị HĐXX xem xét khi lượng hình để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Sùng A D, có đơn xin xét xử vắng mặt và gửi bản Luận cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại có quan điểm như sau:

- Về tội danh: Đối với Giàng A C, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đồng ý với Kết luận điều tra của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông. Truy tố đối với Giàng A C về tội: “*Cố gây thương tích*” theo Điểm d Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Các lời khai nhận tội của Giàng A của phù hợp với các chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của Giàng A C đã xâm phạm trái phép đến sức khỏe và làm thiệt hại đến sức khỏe của Sùng A D là 13 % thương tích. Sau khi bị Giàng A C, cố ý gây thương tích Sùng A D đã được mọi người kịp thời đưa vào viện chăm sóc cứu chữa, Sùng A D vào viện điều trị từ 22h 43 phút ngày 31/12/2023, ra viện 15h 00 phút ngày 08/01/2024.

Từ những lý do như trên người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Sùng A D, yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường thiệt hại các khoản như sau: Tiền thuê xe máy đưa D đi cấp cứu; Tiền thuốc điều trị trong thời gian nằm viện; Tiền bồi thường sức khỏe sau khi ra viện; T3 ăn và bồi dưỡng sức khỏe trong những ngày nằm viện; T3 công người chăm sóc, phục vụ; Tổn thất về sức khỏe tổng số tiền là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), sau khi gây thiệt hại Giàng A C đã bồi thường 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), vì vậy đề nghị HĐXX buộc bị cáo Giàng A C bồi thường tiếp cho Sùng A D số tiền: 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*).

Bị hại anh Vàng A M1 vắng mặt nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Ngày 31/12/2023, tôi (M1) có uống bia cùng Vàng A C4, Và A H2, Giàng A C, Giàng A T1 và tham gia đánh nhau tại khu vực đường thuộc bản Tà Mùng B, xã N, huyện Đ. Sau đó anh D bị Giàng A C dùng con dao gấp có nút bấm, cán dao bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm, rộng khoảng 3 cm, lưỡi dao bằng thép có mũi nhọn, sắc dài khoảng 5cm, bản rộng khoảng 2 cm đâm 01 nhát vào phần hõm vai bên phải của anh gây thương tích tỷ lệ là 14% như Cáo trạng truy tố. Quá trình giải quyết vụ án anh Vàng A M1 yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường

thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng), ngày 01/5/2024 bị cáo Giàng A C đã bồi thường cho Vàng A M1 số tiền 1.200.000đ (Một triệu, hai trăm nghìn đồng) và đề nghị bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 8.800.000đ (Tám triệu, tám trăm nghìn đồng). Tuy nhiên, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 28/8/2024 anh Vàng A M1 trình bày: Trong quá trình giải quyết vụ án anh có có lời khai tại Cơ quan điều tra và cung cấp đầy đủ tài liệu để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, đến nay anh vẫn giữ nguyên những nội dung đã trình bày tại Cơ quan điều tra và không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ hay bổ sung gì.

- Về trách nhiệm dân sự: Anh không yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường thêm số tiền 8.800.000đ (Tám triệu, tám trăm nghìn đồng).

- Về trách nhiệm Hình sự: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Giàng A C.

Tại phiên toà và quá trình giải quyết vụ án bị hại anh Sùng A D có lời khai thể hiện: Ngày 31/12/2023 có uông bia cùng Thào A M3, Ly A B, Ly A H1, Ly A P1, Ly A P2 sau đó tham gia đánh nhau và bị anh bị Giàng A C dùng con dao gấp có nút bấm, cán dao bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm, rộng khoảng 3 cm, lưỡi dao bằng thép có mũi nhọn, sắc dài khoảng 5cm, bản rộng khoảng 2 cm đâm 2 nhát vào đùi và mông phía bên trái của anh gây thương tích tỷ lệ là 13% như Cáo trạng truy tố. Quá trình giải quyết vụ án anh Sùng A D yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường thiệt hại về sức khoẻ cho anh số tiền là: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), ngày 17/4/2024 bị cáo Giàng A C đã bồi thường được số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), hiện bị cáo và gia đình phải bồi thường tiếp cho anh số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).

Tại Biên bản thoả thuận bồi thường thiệt hại hồi 13 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2024, bị hại, gia đình bị hại đề nghị bị cáo, gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho Sùng A D bao gồm: T3 thuê xe máy đưa D đi cấp cứu; Tiền thuốc điều trị trong thời gian nằm viện; Tiền bồi thường sức khoẻ sau khi ra viện; T3 ăn và bồi dưỡng sức khoẻ trong những ngày nằm viện; T3 công người chăm sóc, phục vụ; Tổn thất về sức khoẻ tổng số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng), hiện tại anh Sùng A D và gia đình đã nhận được 1.000.000đ (Một triệu đồng) tiền bồi thường từ phía bị cáo và gia đình. Nay anh Sùng A D và gia đình yêu cầu bị cáo và gia đình bồi thường nốt số tiền còn lại là: 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng), thời gian bồi thường số tiền trên chậm nhất vào ngày 31/01/2025 (Dương lịch). Bị cáo Giàng A C và gia đình nhất trí bồi thường các khoản chi phí trên cho bị hại anh Sùng A D tổng số tiền là: 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng). Hiện tại bị cáo Giàng A C và gia đình đã bồi thường cho bị hại anh Sùng A D số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng), còn lại số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng), bị cáo và gia đình sẽ bồi thường số tiền trên chậm nhất vào ngày 31/01/2025 (Dương lịch).

Người làm chứng chị Thảo Thị O vắng mặt tại phiên toà có lời khai thể hiện: Ngày 30/12/2023, chị có đi ra xã M và điện thoại cho Giàng A C ở bản T, xã K, huyện Đ đi xe máy xuống đón chị ở xã M đi vào bản Trung Súa và ngủ tại nhà của anh C. Đến sáng ngày 31/12/2023, chị và C đi vào hồ NU, xã N chơi. Chị và anh C chơi ở đó đến khoảng 11 giờ thì gặp mấy người bạn của Giàng A C cũng đến hồ N chơi. Gặp nhau họ rủ nhau đi ăn cơm và uống bia ở trên đồi, khi ăn cơm xong anh C lại chở chị đi xuống hồ NU chơi tiếp, chị và C đi xuống được một đoạn, thì gặp một nhóm thanh niên chị không biết tên, địa chỉ của những người này ở đâu. Chị và C dừng xe máy, chị thấy họ cãi nhau, anh C cũng đi ra và cãi nhau với mấy người, một lúc sau thì họ đánh nhau, lúc này chị đứng ở xe máy của anh C, họ đánh nhau được một lúc thì chị nhìn thấy anh C chạy ra xe máy, mở cốp xe máy lấy một con dao ở cốp xe rồi chạy ra đi đánh nhau tiếp. Một lúc sau chị nhìn thấy một người bị chảy máu, được mọi người chở đi cấp cứu. Sau đó C bị Công an xã N mời đến làm việc, làm việc xong anh C lại chở chị về bản Trung S. Sáng hôm sau C đưa chị xuống xã N, chị bắt xe khách về nhà.

Người làm chứng anh Hồ A P vắng mặt tại phiên toà có lời khai thể hiện: Khoảng 15 giờ hơn ngày 31/12/2023, tại thời điểm xảy ra đánh nhau tôi (P) có nhìn thấy một thanh niên có xăm trổ ở tay dùng dao đâm Sùng A D là người cùng bản với tôi (P) bị thương và đâm trúng một thanh niên mặc áo phông màu hồng bị thương chảy máu ở trước ngực, tôi (Phắc) không tham gia đánh nhau.

Người làm chứng anh Ly A H1 vắng mặt tại phiên toà có lời khai thể hiện: Vào khoảng 14 giờ ngày 31/12/2023 Ly A H1 có uống bia cùng Thảo A M3, Ly A B, Sùng A D, Ly A P1 và một số người khác nhưng H1 không nhớ tên, sau đó tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ. Hành vi của Ly A H1 đã vi phạm Điểm a, khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đối với Ly A H1 đúng quy định của pháp luật.

Người có nghĩa vụ liên quan cháu Ly A B, người đại diện hợp pháp: Anh Ly A T (Bố đẻ của cháu Ly A B). Có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2023, tôi (B) có tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ. Hành vi của Ly A B đã vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) đối với Ly A B đúng quy định của pháp luật.

Người có nghĩa vụ liên quan cháu Ly A P1, người đại diện hợp pháp: Ông Ly Bua L1 (Bố đẻ của cháu Ly A P1). Có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2023, tôi (P1) có uống bia cùng với Ly A H1, Thảo A M3, Ly A B rồi tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ. Hành vi của Ly A P1 đã vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 7

Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) đối với Ly A P1 đúng quy định của pháp luật.

Người có nghĩa vụ liên quan cháu Ly A C1, người đại diện hợp pháp: Ông Ly Giông C2 (Bố đẻ của cháu Ly A C1). Có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2023, tôi (C1) có uống bia cùng với Hờ A, Lầu A D1, Lầu A, Ly A B, rồi tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ. Hành vi của Ly A C1 đã vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) đối với Ly A C1 đúng quy định của pháp luật.

Người có nghĩa vụ liên quan cháu Vừ A H4, người đại diện hợp pháp: Chi Và Thị C3 (Mẹ đẻ của cháu Vừ A H4). Có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2023, tôi (H4) có uống bia cùng với Vàng A M1, Giàng A T1, Vàng A D2, bị can Giàng A C và tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ. Hành vi của Và A H2 đã vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) đối với Vừ A H4 đúng quy định của pháp luật.

Người có nghĩa vụ liên quan Lầu A D1. Có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2023, tôi (D1) có uống bia cùng với Hờ A, Ly A C1, Lầu A, Ly A B, rồi tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ. Hành vi của Lầu A D1 đã vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) đối với Lầu A D3 đúng quy định của pháp luật.

Người có nghĩa vụ liên quan Vàng A C4. Có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2023, tôi (C4) có uống bia cùng với Vàng A M1, Giàng A T1, Vàng A D2, bị can Giàng A C và tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản Tia Mùng B, xã N, huyện Đ. Hành vi của Vàng A C4 đã vi phạm Điểm a, khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) đối với Vàng A C5 đúng quy định của pháp luật.

Người có nghĩa vụ liên quan cháu Giàng A T1. Người đại diện hợp pháp: Anh Giàng A S2 (Bố đẻ của cháu Giàng A T1). Có lời khai thể hiện: Vào khoảng 15 giờ ngày 31/12/2023, tôi (T1) có uống bia cùng với Vàng A M1, Giàng A T1, Vàng A D2, bị can Giàng A C và tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng tại khu vực đường thuộc bản T, xã N, huyện Đ. Hành vi của Giàng A T1 đã vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*) đối với Vàng A T4 đúng quy định của pháp luật.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt của những người làm chứng Thào Thị O, Ly A H1, Hồ A P; Những người có nghĩa vụ liên quan Ly A B, Ly A P1, Ly A C1, Lầu A, Và A H2, Vàng A C4, Giàng A T1 trình bày: Những người làm chứng; Những người có nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm và lời khai tại Cơ quan điều tra và không có ý kiến gì bổ sung. Vì lý do cá nhân những người làm chứng chị Thào Thị O, anh Ly A H1, anh Hồ A P, những người có nghĩa vụ liên quan Ly A B, Ly A P1, Ly A C1, Lầu A, Và A H2, Vàng A C4, Giàng A T1 đều xin xét xử vắng mặt và đề nghị Tòa án nhân dân huyện Điện Biên Đông đưa vụ án ra xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật, mọi vấn đề những người làm chứng, những người có nghĩa vụ liên quan đều nhất trí và không có yêu cầu gì và ý kiến gì.

Tại phiên tòa, bị cáo Giàng A C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng truy tố: Do tuổi trẻ, bồng bột, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, bị cáo đã dùng con dao gấp có nút bấm, cán dao bằng nhựa có chiều dài khoảng 10 cm, rộng khoảng 3 cm, lưỡi dao bằng thép có mũi nhọn, sắc dài khoảng 5cm, bản rộng khoảng 2 cm gây thương tích cho các bị hại anh Vàng A M1 tỷ lệ thương tích là 14%, Sùng A D tỷ lệ thương tích là 13% và cháu Ly A H1 tỷ lệ thương tích là 3%. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn thật thà khai báo, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét sự vắng mặt của bị hại anh Vàng A M1; Những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Vàng A M1, Sùng A D; Người bào chữa cho bị cáo Giàng A C; Những người làm chứng chị Thào Thị O, Ly A H1, Hồ A P; Những người có nghĩa vụ liên quan anh Ly A B, Ly A P1, Ly A C1, Lầu A, Và A H2, Vàng A C4, Giàng A T1, tất cả đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và đã có lời khai thể hiện trong hồ sơ cho nên không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo Giàng A C. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại; Những người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại; Người bào chữa cho bị cáo; Những người làm chứng; Những người có nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo Giàng A C bị truy tố thấy rằng:

Tại phiên tòa bị cáo Giàng A C khai nhận vào khoảng 15 giờ 31/12/2023, tại bản khu vực bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Giàng A C đã thực hiện hành vi dùng 01 con dao bấm là hung khí nguy hiểm đâm 2 nhát vào đùi và mông phía bên trái của Sùng A D gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể cho Sùng A D là 13%; đâm 01 nhát vào phần hõm vai bên phải của Vàng A M1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể cho Vàng A M1 là 14%.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị hại những người làm chứng, những người có nghĩa vụ liên quan phù hợp với vật chứng cơ quan Công an thu thập được; phù hợp với những dấu vết thương tích trên cơ thể các bị hại

là anh Vàng A M1, anh Sùng A D, thể hiện tại các bệnh án ngày 08/01/2024 và bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 16/2024/KLTTCT-TTPY ngày 06/2/2024, bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 17/2024/KLTTCT-TTPY ngày 06/2/2024, bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 18/2024/KLTTCT-TTPY ngày 06/2/2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đ xác định dấu vết thương tích để lại trên cơ thể Vàng A M1, Sùng A D, Ly A H1 phù hợp với đặc điểm và cơ chế hình thành dấu vết thương tích do tác động ngoại lực của vật sắc nhọn gây nên, phù hợp với bản Kết luận điều tra và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền được bảo vệ sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao bấm chiều dài khoảng 10 cm, rộng khoảng 3 cm, lưỡi dao bằng thép có mũi nhọn, sắc dài khoảng 5cm, bản rộng khoảng 2 cm gây thương tích cho các bị hại là Vàng A M1 14%, Sùng A D 13% của bị cáo đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại Điểm d Khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 3 Điều 134 quy định: “*3, Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:*

...d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của 02 người trở lên mà tỷ lệ tổn thương cơ thể của mỗi người từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Điểm a Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự quy định “ Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người”

Như vậy, bản Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người có nhân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, tuổi còn trẻ, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho các bị hại Vàng A M1 số tiền 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), Sùng A D số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) trong vụ án này bị hại cũng có lỗi đánh bị cáo trước. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt đối với bị cáo: Đối với hành vi phạm tội của bị cáo nếu như bị cáo là người thành niên thì hành vi phạm tội của bị cáo bị xử phạt 05 năm 06 tháng tù, tuy nhiên bị cáo là người chưa thành niên nên hình phạt áp dụng đối với bị cáo cao nhất không quá 3/4 mức hình phạt áp dụng đối với người đã thành niên phạm tội. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù. Người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm d Khoản 3 Điều 134, Điều 50, Điều b, s Khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 31, 90, 91, Khoản 1 Điều 101 của Bộ luật Hình sự: Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Giàng A C dưới mức thấp nhất của khung hình phạt. Căn cứ vào mức độ, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị của người bào chữa là không tương xứng, không đủ răn đe. Bởi lẽ, hành vi dùng hung khí nguy hiểm là 01 con dao bấm gây thương tích cho các bị hại là Vàng A M1 14%, Sùng A D 13%. Do vậy, HĐXX không chấp nhận đề nghị của người bào chữa. Đề nghị xử phạt của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp. HĐXX chấp nhận. Về phần dân sự: Các bên tự thỏa thuận mức bồi thường, bị hại Vàng A M1 không yêu cầu bị cáo bồi thường. Ý chí của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, phù hợp với quy định tại Điều 3 của Luật dân sự, người bào chữa đề nghị HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận của các bên. HĐXX xét thấy sự thỏa thuận của các bên là tự nguyện, không trái với quy định của pháp luật. HĐXX chấp nhận đề nghị của người bào chữa.

[5]. Các vấn đề khác:

- Đối với Sùng A D, sinh ngày 17/4/2006, trú tại bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Ngày 31/12/2023 Sùng A D có uống bia cùng Thào A M3, Ly A B, Ly A H1, Ly A P1, Ly A P3 sau đó tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng. Hành vi của Sùng A D đã vi phạm Điểm a, Khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). HĐXX không xem xét.

- Đối với Vàng A M1, sinh ngày 05/7/2006, trú tại bản PH, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Ngày 31/12/2023 Vàng A M1 có hành vi uống bia cùng Vàng A C4, Và A H2, Giàng A C, Giàng A T1 tham gia đánh nhau gây mất trật tự công cộng. Hành vi của Vàng A M1 đã vi phạm Điểm a Khoản 2, Điều 7 Nghị định 144 ngày 31/12/2021 của Chính phủ. Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền: 500.000 đồng (*Năm trăm nghìn đồng*). HĐXX không xem xét.

- Đối với Ly A H1, sinh ngày 14/12/2006, trú tại bản DB, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Bị Giàng A C gây thương tích tỷ lệ 3% cho H1, nhưng Ly A H1, người đại diện hợp pháp của H1 không đề nghị bị cáo Giàng A C bồi thường dân sự và cũng không đề nghị Cơ quan pháp luật có hình thức xử lý đối với bị cáo C. HĐXX không xem xét.

- Đối với Sùng A T5, sinh ngày 21/4/2006, trú tại bản Tr, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tại thời điểm xảy ra đánh nhau T5 có mặt nhưng không tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với Sùng A D4, sinh ngày 14/02/2007, trú tại bản Tr, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tại thời điểm xảy ra đánh nhau D4 có mặt nhưng không tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với Vàng A M5, sinh ngày 16/9/2006, trú tại bản Tr, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tại thời điểm xảy ra đánh nhau M5 có mặt nhưng không tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với Hạng A G, sinh ngày 23/8/2005, trú tại bản Tr, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên tại thời điểm xảy ra đánh nhau Giồng có mặt nhưng không tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với Vàng A D2, sinh năm 2005, trú tại bản NC, xã H, Cơ quan điều tra đã triệu tập lấy lời khai làm rõ sau khi uống bia ở trên đồi về đến đường chỗ để xe máy D2 có đi theo các bạn C4, H2, T1, C, M1 thì gặp một nhóm thanh niên cũng đi xuống đến chỗ nhóm của D2, Do uống bia nhiều say nên D2 có chửi nhóm thanh niên kia nhưng khi chửi xong thì D2 đi xe máy lên hồ N chơi và ngủ ở hồ đến khoảng hơn 16 giờ thì D2 được T1 cho biết nhóm bạn của D2 vừa đánh nhau với một nhóm bạn M1 bị thương sau đó D2 đi về nhà còn sự việc diễn ra như thế nào thì D2 cũng không biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với D2. HĐXX không xem xét.

- Đối với Giàng A C6, sinh năm 2001, trú tại bản T, xã K, huyện Đ, Điện Biên là chủ chiếc xe máy biển kiểm soát 18B2-267.33 bị cáo C lấy đi chơi và bỏ con dao bấm vào trong cốp xe rồi đi gây án vào ngày 31/12/2023. Cơ quan điều tra đã lấy lời khai C6 không biết việc bị cáo C để con dao bấm vào cốp xe máy đi gây án nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. Chiếc xe máy do C6 mua trả góp Cù không có khả năng trả nên ngày 01/04/2024, anh Đặng Văn L3 người bán xe cho C6 đã lên lấy chiếc xe máy về theo thỏa thuận hợp đồng. HĐXX không xem xét.

- Đối với Thào A M3, sinh ngày 23/7/2006, trú tại bản DB, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã điều tra xác minh làm rõ M3 có mặt tại nơi xảy ra đánh nhau nhưng không tham gia đánh nhau, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không đề xuất xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với Đặng Văn L3 sinh năm 1994, trú tại tổ C, phường N, T, tỉnh Điện Biên là người đã bán chiếc xe máy mang biển số 18B2 - 267.33 cho Giàng A C6 với giá thỏa thuận là 41 triệu đồng, C6 đã trả 18 triệu đồng số còn lại hẹn đến

ngày 2/4/2024 trả hết. Do C6 không còn khả năng trả nên L3 đã lên lấy lại chiếc xe máy mà L3 đã bán cho C6 và trả thêm cho C6 2 triệu, số tiền 16 triệu hai bên tính vào tiền hao mòn của xe trong thời gian C6 đi là hư hỏng. Đặng Văn L3 không biết em trai họ của C6 là Giàng A C mang chiếc xe máy đó đi gây án nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Gồm 01 (một) chiếc áo phông cộc tay, cổ tròn màu đen, viền trắng trước ngực trái có in logo hình mặt người đeo kính, đã cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí mặt sau lưng áo cách chỉ nối ống tay phải 3,5 cm có vết rách thủng áo kích thước 01x0,3cm; Tại vị trí mặt sau lưng áo dưới ống tay phải 02 cm có 03 vết rách, thủng áo cùng hướng từ phải qua trái có kích thước lần lượt là 1,3 x 0,2 cm; 1,5 x 0,2 cm; 01 x 0,1 cm; tạm giữ của Ly A H1, 01 chiếc dép màu trắng chân phải, đã cũ đã qua sử dụng, cỡ 42, trên có lo gô chữ màu xanh PARIS SAINTGERMAIN và 01 chiếc mũ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng, có dòng chữ màu trắng MI KEN CO là vật không còn giá trị sử dụng, tịch thu, tiêu huỷ theo quy định tại c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với con dao bấm bị cáo Giàng A C dùng để gây thương tích cho Vàng A M1, Sùng A D, Ly A H1, bị can đã ném xuống khe suối tại nơi xảy ra đánh nhau, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm được, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề xuất xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với chiếc xe máy mang biển kiểm soát 18B2-267.33, quá trình điều tra xác minh chiếc xe máy trên là xe máy của anh trai họ bị cáo Giàng A C tên là Giàng A C6, bị cáo đã lấy đi chơi và gây án vào ngày 31/12/2023, sau đó bị cáo đã mang về trả cho Giàng A C6. Do Giàng A C6 mua trả góp đến ngày 01/4/2024, C6 không có khả năng trả nên chủ phương tiện là ông Đặng Văn L3 đã thu chiếc xe máy trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã làm rõ chiếc xe máy trên không phải là tài sản của bị can nên không tịch thu. HĐXX không xem xét.

[7]. Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình giải quyết vụ án bị hại anh Sùng A D yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm số tiền 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), ngày 17/4/2024 bị cáo Giàng A C đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Sùng A D số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), bị hại anh Sùng A D yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường tiếp số tiền 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*).

Tại Biên bản thoả thuận bồi thường thiệt hại hồi 13 giờ ngày 10 tháng 9 năm 2024 giữa gia đình bị cáo và gia đình bị hại. Bị hại, gia đình bị hại đề nghị bị cáo, gia đình bị cáo bồi thường thiệt hại cho Sùng A D bao gồm: Tiền thuê xe máy cho việc đi cấp cứu, tiền thuốc điều trị trong thời gian nằm viện, tiền ăn và

bồi dưỡng sức khoẻ trong thời gian nằm viện, tiền công người chăm sóc, phục vụ, tổn thất về sức khoẻ, tinh thần tổng số tiền là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*), hiện tại anh Sùng A D và gia đình đã nhận được 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) tiền bồi thường từ phía bị cáo và gia đình. Nay anh Sùng A D và gia đình yêu cầu bị cáo và gia đình bồi thường nốt số tiền còn lại là: 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*), thời gian bồi thường số tiền trên chậm nhất vào ngày 31/01/2025 (Dương lịch). Bị cáo và gia đình nhất trí bồi thường các khoản chi phí trên cho bị hại anh Sùng A D tổng số tiền là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*). Hiện tại bị cáo và gia đình đã bồi thường cho bị hại số tiền 1.000.000đ (*Một triệu đồng*), còn lại số tiền 19.000.000đ (*Mười chín triệu đồng*), bị cáo và gia đình sẽ bồi thường chậm nhất vào ngày 31/01/2025 (Dương lịch). Xét thấy việc gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho bị hại là có căn cứ, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với quy định tại Điều 48 của Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự, do đó cần ghi nhận sự tự nguyện bồi thường này.

Bị hại anh Vàng A M1 vắng mặt tại phiên toà nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: Quá trình giải quyết vụ án anh Vàng A M1 yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm số tiền là: 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*), ngày 01/5/2024 bị cáo Giàng A C đã bồi thường cho Vàng A M1 số tiền 1.200.000đ (*Một triệu, hai trăm nghìn đồng*) và đề nghị bị cáo tiếp tục bồi thường số tiền 8.800.000đ (*Tám triệu, tám trăm nghìn đồng*). Tuy nhiên, tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 28/8/2024 anh Vàng A M1 trình bày: Về trách nhiệm dân sự: Anh không yêu cầu bị cáo Giàng A C bồi thường thêm số tiền 8.800.000đ (*Tám triệu, tám trăm nghìn đồng*). Về trách nhiệm Hình sự: Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Giàng A C. HĐXX xét thấy thoả thuận của bị hại là tự nguyện, không trái với đạo đức xã hội, cần chấp nhận.

Đối với hành vi của bị cáo Giàng A C dùng con dao bấm đâm 02 nhát vào phần sườn dưới nách phải và phần vai phía sau lưng bên phải Ly A H1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể cho Ly A H1 là 3%. Ngày 26/2/2024, người đại diện hợp pháp của Ly A H1 có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự và không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự đối với Giàng A C. HĐXX không xem xét.

[8]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa, người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[9]. Về án phí: Xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đã có đơn đề nghị miễn án phí. Do đó căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điểm d Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Về quyền kháng cáo: Theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm d Khoản 3 Điều 134; Điểm b, s Khoản 1, 2 Điều 51 Điều 38; Điều 90, 91, Khoản 4 Điều 98, Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh: Tuyên bố Bị cáo **Giàng A C** (Không có tên gọi khác) phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Giàng A C** 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt (ngày 28/3/2024).

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điểm c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc áo phong cộc tay, cổ tròn màu đen, viền trắng trước ngực trái có in logo hình mặt người đeo kính, đã cũ, đã qua sử dụng. Tại vị trí mặt sau lưng áo cách chỉ nối ống tay phải 3,5 cm có vết rách thủng áo kích thước 01 x 0,3 cm; Tại vị trí mặt sau lưng áo dưới ống tay phải 02 cm có 03 vết rách, thủng áo cùng hướng từ phải qua trái có kích thước lần lượt là 1,3 x 0,2 cm; 1,5 x 0,2 cm; 01 x 0,1 cm; tạm giữ của Ly A H1, 01 chiếc dép màu trắng chân phải, đã cũ đã qua sử dụng, cỡ 42, trên có lo gô chữ màu xanh PARIS SAINTGERMAIN và 01 chiếc mũ màu đen đã cũ, đã qua sử dụng, có dòng chữ màu trắng MI KEN CO.

Vật chứng trên được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng hồi 16 giờ 00 phút ngày 13/8/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông.

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự và các Điều 584, 585, 586, 590 của Bộ luật Dân sự.

Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm của gia đình bị cáo Giàng A C cho bị hại anh Sùng A D với số tiền là 20.000.000

đồng (Hai mươi triệu đồng), bị cáo đã bồi thường được 1.000.000đ (Một triệu đồng). Còn lại số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng), bị cáo, gia đình bị cáo bồi thường chậm nhất vào ngày 31/01/2025.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về yêu cầu thi hành án: Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 6 Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm và án phí Dân sự đối với bị cáo Giàng A C.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (10/9/2024). Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện ĐBD;
- Nhà tạm giữ CA huyện ĐBD;
- THADS huyện ĐBD;
- Bộ phận NVHS CA H ĐBD;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh DB;
- Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- CA tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa;
- Người BVQ và lợi ích HP của bị hại;
- Lưu hồ sơ gốc và hồ sơ THA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Giang